

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THÀNH
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2024/HS-ST

Ngày: 22-4-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quách Hà Vĩnh

2. Bà Nguyễn Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 10/2024/TLST-HS, ngày 06/02/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2024/QĐXXST-HS, ngày 12/3/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2024/HSST – QĐ ngày 26/3/2024 đối với bị cáo:

Lưu Bá Q; sinh ngày: 02/6/1979; Tại: xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lưu Xuân C; con bà: Nguyễn Thị Q1; Vợ: Nguyễn Thị T; Có 02 con (Con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2010); Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 31/8/2023 đến ngày 09/9/2023. Sau đó bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 31/10/2023 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Anh Vũ Văn D, sinh năm: 1980; Địa chỉ: Thôn Y, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

*** Người làm chứng**

- Anh Đinh Văn Đ, sinh năm: 1987; Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

- Anh Đinh Huy T1, sinh năm: 1976; Địa chỉ: Khu B, xã T, huyện T, tỉnh Thanh

Hóa; Vắng mặt.

- Ông Đinh Văn T2, sinh năm: 1967; Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Quốc T3, sinh năm: 1987; Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 30/08/2023 Lưu Bá Q sinh năm 1979, trú tại thôn H, xã T, huyện T, đi đến quán thịt chó của anh Đinh Văn Đ sinh năm 1987, người cùng thôn, để uống rượu cùng một số người trong tổ hợp xây, trong đó có ông Đinh Văn T2 sinh năm 1967, trú tại thôn L, xã T, huyện T; anh Đinh Huy T1 sinh năm 1976, trú tại Khu B, xã T, huyện T và một số người khác. Tại quán ăn cũng có một số người khác cũng đang uống rượu, trong đó có Vũ Văn D sinh năm 1980, trú tại thôn Y, xã T, huyện T; anh Nguyễn Quốc Q2 sinh năm 1987, trú tại thôn Đ, xã T, huyện T. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi uống rượu xong D, Q2 và một số người đi ra bàn uống nước ở khu vực ngay trước cửa quán của anh Đ để ngồi uống nước, nói chuyện. Một lát sau Quyền, T1 cũng đi ra bàn ngồi uống nước, nói chuyện cùng với mọi người. Trong quá trình nói chuyện, giữa D và T1 có xảy ra mâu thuẫn, to tiếng, chửi bới lẫn nhau, thấy vậy Q đã có lời nói can ngăn D và T1 để hai người này không tiếp tục chửi bới, xô xát nhau, nhưng D và T1 vẫn tiếp tục to tiếng chửi bới nhau. Quyền thấy D chửi bới nhiều, gọi T1 bằng thẳng, nói tục nên có bảo với D là “Sao lại gọi anh T1 là thẳng”, thì D liền đứng dậy chỉ tay về hướng Quyền và chửi “Địt mẹ mày”. Do bức tức vì bị xúc phạm, nên Q đã cầm 1 chiếc cốc uống nước loại bằng thủy tinh, hình trụ, không có tay cầm có sẵn tại bàn uống nước trong quán anh Đ, ném một cái về phía D và trúng vào vùng trán trái của D, làm D bị chảy máu. Sau đó, anh Đ chủ quán và một số người nữa đã vào can ngăn, D được đưa đi cấp cứu và điều trị tại cơ sở Y; còn Q ngồi tại quán một lúc rồi đi về nhà tại thôn H, xã T, đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, nhận thấy hành vi đánh gây thương tích cho Vũ Văn D là sai, vi phạm pháp luật, nên Q đã đến Công an xã T để đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Qua kiểm tra xem xét dấu vết trên thân thể của Vũ Văn D tại cơ sở y tế, phát hiện thương tích cụ thể sau:

Vùng trán bên trái có một vết thương rách da, chảy máu. Tại thời điểm xem xét, bị hại đã được băng bó, không mở được để chụp ảnh đo đạc để đảm bảo an toàn. Theo

cung cấp của Bác sỹ cấp cứu ban đầu, vết thương kích thước khoảng (06 x 02)cm, bờ mép nhám nhỏ, sát xương.

Quá trình điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh T xác định Vũ Văn D bị vỡ vòm sọ phải can thiệp phẫu thuật mổ cấp cứu găm xương lún, lấy máu tụ ngoài màng cứng trán trái.

Tại Bản kết luận giám định số: 1599/KLTTCT-PYTH, ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Trung tâm pháp y tỉnh T, kết luận: Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y1 quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Vũ Văn D tại thời điểm giám định là: 35% (Ba mươi lăm phần trăm).

Tại Bản kết luận giám định số: 1600/KLVGTT-PYTH, ngày 13 tháng 10 năm 2023 của Trung tâm pháp y tỉnh T, kết luận: Vết thương vùng trán bên trái: Do tác động của ngoại lực, được tạo nên bởi vật tày có cạnh; Tại thời điểm giám định không đủ chứng cứ khoa học và các dữ liệu khách quan để xác định chính xác tư thế, chiều hướng tác động và lực tác động của vật gây thương tích.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo Lưu Bá Q đã cùng gia đình tự nguyện bồi thường, hỗ trợ cho bị hại Vũ Văn D được số tiền là 170.000.000 đồng (Một trăm bảy mươi triệu đồng). Đến nay, bị hại và gia đình bị hại không yêu cầu, đề nghị bị cáo Lưu Bá Q phải bồi thường, hỗ trợ thêm số tiền nào khác, và có đơn đề nghị xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Quá trình xác minh, điều tra vụ án Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ 14 (mười bốn) mảnh thủy tinh trong suốt, có nhiều kích thước và hình dạng khác nhau xác định là mảnh vỡ của chiếc cốc thủy tinh mà Lưu Bá Q đã sử dụng ném vào vùng trán của Vũ Văn D. Vật chứng này đã được niêm phong theo quy định, sẽ chuyển đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thành bảo quản, chờ xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKSTT, ngày 02/02/2024, Viện kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) huyện T, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Lưu Bá Q về về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c, khoản 3, Điều 134 Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên toà, đại diện VKSND giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Lưu Bá Q từ 36 tháng đến 42 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án. Bị cáo được trừ thời gian đã bị tạm giữ trước đó vào thời gian chấp hành án.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 14 (mười bốn) mảnh thủy tinh trong suốt, có nhiều kích thước và hình dạng khác nhau xác định là mảnh vỡ của chiếc cốc thủy tinh mà Lưu Bá Q đã sử dụng ném vào vùng trán của Vũ Văn D

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Ý kiến của người bị hại: Đến nay bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho người bị hại và người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Bị cáo đã ăn năn, hối cải do đó đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận với đại diện VKS. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để có cơ hội cải tạo, sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 30/8/2023, tại quán ăn của anh Đinh Văn Đ ở thôn H, T, thấy Vũ Văn D và Đinh Huy T1 cãi vã to tiếng nên Lưu Bá Q can ngăn thì xảy ra mâu thuẫn, xô xát với Vũ Văn D. Do bị Vũ Văn D chửi bới nên Lưu Bá Q đã dùng 01 chiếc cốc thủy tinh có sẵn tại bàn uống nước ném vào vùng trán trái của Vũ Văn D. Hậu quả, anh D bị thương và phải đi điều trị tại các cơ sở y tế. Tại Bản kết luận giám định số: 1599/KLTTCT-PYTH, ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Trung tâm pháp y tỉnh T, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Vũ Văn D tại thời điểm giám định là: 35% (Ba mươi lăm phần trăm). Như vậy có đủ căn cứ xác định bị cáo Lưu Bá Q đã sử dụng chiếc cốc thủy tinh là hung khí nguy hiểm ném vào vùng trán trái của anh Vũ Văn D gây tổn thương cơ thể cho anh D với tỷ lệ phần trăm là 35 %. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận, hành vi của bị cáo Lưu Bá Q đã phạm tội Cố ý gây thương tích, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 3 Điều 134 BLHS. Cáo trạng mà VKS nhân dân huyện T truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và 04 tình tiết giảm nhẹ là “Tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả”, “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, “Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt” và “Bố đẻ là người có công với cách mạng” quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

[4]. Về tính chất của vụ án: Đây là vụ án hình sự có tính chất rất nghiêm trọng do Lưu Bá Q thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội. Do đó cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ cải tạo bị cáo thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

[5]. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng và có 04 tình tiết giảm nhẹ, trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo là người có nhân thân tốt. Sau khi phạm tội đã ăn năn, hối cải, tích cực bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại. Do đó, HĐXX xét thấy cần áp dụng điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho người bị hại số tiền 170.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng), người bị hại không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng: Đối với 14 (mười bốn) mảnh thủy tinh trong suốt, có nhiều kích thước và hình dạng khác nhau xác định là mảnh vỡ của chiếc cốc thủy tinh mà Lưu Bá Q đã sử dụng ném vào vùng trán của Vũ Văn D đến nay không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lưu Bá Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lưu Bá Q 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án. Bị cáo được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 31/8/2023 đến ngày 09/9/2023 vào thời gian chấp hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 14 (mười bốn) mảnh thủy tinh trong suốt, có nhiều kích thước và hình dạng khác nhau. Tất cả được đựng trong 01 hộp catton có kích thước (13x6x3)cm được niêm phong bên ngoài ghi chữ “TRÀNG VỊ KHANG” có chữ ký của Nguyễn Khương D1, Trương Văn T4, Đinh Văn Đ và có dấu đỏ của công an xã T. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/3/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện T và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thành.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, buộc bị cáo Lưu Bá Q phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thạch Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Bùi Văn Hải

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Dần

Bùi Thị Bích Thủy

Bùi Văn Hải